

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN VINH LINH

Số: 51 /TB-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Linh, ngày 27 tháng 12 năm 2017

**THÔNG BÁO**

**Kết quả chấm điểm, đánh giá và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ  
năm 2017 đối với HĐND các xã, thị trấn**

Thực hiện Quyết định số 70/QĐ-HĐND ngày 31/7/2017 của Thường trực HĐND huyện về việc ban hành Quy định tiêu chí đánh giá, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với Hội đồng nhân dân xã, thị trấn trên địa bàn huyện Vĩnh Linh; Trên cơ sở kết quả thẩm định, đánh giá, chấm điểm của Hội đồng thẩm định, Thường trực HĐND huyện xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2017 đối với HĐND các xã, thị trấn, cụ thể như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 14 đơn vị, chiếm 63,63% (đạt từ 90 điểm trở lên).
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 06 đơn vị, chiếm 27,27% (đạt từ 80 điểm đến dưới 90 điểm).
- Hoàn thành nhiệm vụ: 02 đơn vị, chiếm 9,09% (đạt từ 60 điểm đến dưới 80 điểm).

STT	Đơn vị	Tổng điểm		Xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Một số nội dung tồn tại, hạn chế các đơn vị cần lưu ý
		Tự chấm	HĐ thẩm định		
1	V. Lâm	97	93	HTXS NV	Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện đơn đốc sau giám sát.
2	V. Hiền	96	93	HTXS NV	Chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo kế hoạch đề ra; chưa thực hiện đơn đốc sau giám sát. Một số văn bản chưa chính xác và còn thiếu.
3	V. Kim	99	93	HTXS NV	Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện việc



					đôn đốc sau giám sát.
4	V. Giang	98	93	HTXS NV	Chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo kế hoạch đề ra, chưa thực hiện đôn đốc sau giám sát. Phát hành nghị quyết chưa kịp thời.
5	V. Thạch	100	93	HTXS NV	Chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo kế hoạch đề ra; chưa thực hiện đôn đốc sau giám sát. Một số văn bản nội dung chưa được chính xác.
6	V. Cháp	97	92,5	HTXS NV	Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện đôn đốc sau giám sát. Chưa báo cáo kịp thời theo yêu cầu của cấp trên.
7	V. Tú	97	92	HTXS NV	Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện đôn đốc sau giám sát.
8	V. Thủy	94	91	HTXS NV	Thiếu 01 đợt tiếp xúc cử tri theo quy định. Chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo kế hoạch đề ra; chưa thực hiện đôn đốc sau giám sát.
9	V. Tân	90	91	HTXS NV	Phát hành nghị quyết còn chậm so với thời gian quy định. Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện việc đôn đốc sau giám sát.
10	V. Hòa	96	91	HTXS NV	Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện đôn đốc sau giám sát. Phát hành nghị quyết còn chậm so với thời gian quy định.
11	V. Long	95	91	HTXS NV	Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện đôn đốc sau giám sát. Chưa báo cáo kịp thời theo yêu cầu của cấp trên. Ban hành các hồ sơ còn chậm.
12	TT Hồ Xá	92,5	91	HTXS NV	Chưa đôn đốc kịp thời việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri. Chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo kế hoạch đề ra; việc đôn đốc thực hiện kết luận sau giám sát chưa kịp thời. Một số văn bản nội dung chưa chính xác.
13	TT Cửa Tùng	95	91	HTXS NV	Chưa đôn đốc kịp thời việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri. Chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo kế hoạch đề ra; trình tự thủ tục giám sát còn thiếu; chưa đôn đốc kịp thời việc thực hiện các kết luận giám sát. Trình tự thủ tục còn thiếu (chưa tổ chức thẩm tra của các Ban).

14	V. Trung	91	90	HTXS NV	Chưa đôn đốc kịp thời việc giải quyết kiến nghị của cử tri (không có báo cáo giải trình bằng văn bản). Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện đôn đốc sau giám sát.
15	TT Bến Quan	91	88,5	HTTNV	Chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo kế hoạch đề ra; việc đôn đốc thực hiện các kết luận sau giám sát chưa kịp thời. Phát hành tài liệu kỳ họp đang còn chậm so với quy định. Thiếu 01 đợt tiếp xúc cử tri. Chưa báo cáo kịp thời theo yêu cầu của cấp trên.
16	V. Hà	95	88	HTTNV	Chưa báo cáo kịp thời theo yêu cầu của cấp trên. Tổ chức triển khai nghị quyết chưa kịp thời. Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa thực hiện đúng thủ tục, trình tự giám sát; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra. Phát hành nghị quyết chậm so với thời gian quy định.
17	V. Thái	92,5	88	HTTNV	Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện việc đôn đốc sau giám sát. Chưa báo cáo kịp thời theo yêu cầu của cấp trên. Chưa tham dự đầy đủ các kỳ họp do HĐND huyện triệu tập.
18	V. Sơn	94,5	83	HTTNV	Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; trình tự thủ tục giám sát chưa đúng; chưa hoàn thành nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện đôn đốc sau giám sát. Chưa báo cáo kịp thời theo yêu cầu của cấp trên. Chưa ban hành quy chế phối hợp hoạt động giữa HĐND-UBND-UBMT và chưa ban hành đầy đủ các văn bản thực hiện của HĐND xã.
19	V. Nam	82	82	HTTNV	Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; trình tự thủ tục giám sát chưa đúng; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện đôn đốc sau giám sát. Chưa báo cáo kịp thời theo yêu cầu của cấp trên. Một số văn bản còn thiếu, nội dung chưa chặt chẽ.
20	V. Khê	77	80	HTTNV	Việc cung cấp thông tin, báo cáo đột xuất và thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của thường trực HĐND cấp trên còn chậm. Tổ chức triển khai nghị quyết chưa kịp thời. Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa thực hiện đúng thủ tục, trình tự giám sát; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra.

21	V. Thành	80	70	HTNV	Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện việc đôn đốc sau giám sát. Chưa tham dự đầy đủ các kỳ họp do HĐND huyện triệu tập. Thiếu 01 đợt tiếp xúc cử tri theo quy định. Việc cung cấp thông tin, báo cáo đột xuất và thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của thường trực HĐND cấp trên chưa kịp thời. Một số văn bản còn thiếu, nội dung chưa chặt chẽ.
22	V. Ô	75	70	HTNV	Việc cung cấp thông tin, báo cáo đột xuất và thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của thường trực HĐND cấp trên chưa kịp thời. Thời lượng dành cho đại biểu thảo luận và chất vấn đang còn hạn chế. Tổ chức triển khai nghị quyết chưa kịp thời. Chưa xây dựng kế hoạch giám sát của Thường trực, các Ban HĐND; chưa hoàn thành các nội dung giám sát theo nghị quyết đề ra; chưa thực hiện đôn đốc sau giám sát. Nghị quyết chưa cụ thể hóa hết các nội dung của Nghị quyết cấp ủy. Tổ chức các kỳ họp còn chậm, việc điều hành các kỳ họp đang còn hạn chế.

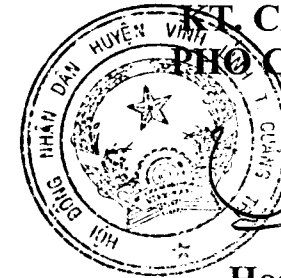
Trên cơ sở kết quả năm 2017, Thường trực HĐND huyện đề nghị Thường trực HĐND các xã, thị trấn rà soát lại các nội dung còn hạn chế của đơn vị mình để điều chỉnh nhằm hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ trong năm 2018 và những năm tiếp theo.

**Nơi nhận:**

- TT HU, HĐND, UBND, UBMT huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Đảng ủy, HĐND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Hà**